TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2024/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 27 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TẠI PHIÊN TÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngoan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Đức Tâm
Bà Phạm Thị Thu Trang

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trương Thanh N, sinh năm 1982.
Địa chỉ: số 41, ấp P, xã P1, huyện C, tỉnh Bến Tre.
Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:
1.Ông Lê Nhật H, sinh năm 1992.
Địa chỉ thường trú: xóm 7, xã D, huyện D1, tỉnh Nghệ An.
Địa chỉ liên hệ: số D, T, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.
2.Bà Lê Thị Kim Phụ, sinh năm 1998.
Địa chỉ thường trú: T2, ấp T, xã T1, huyện b, tỉnh Bến Tre.
Địa chỉ liên hệ: số D, T, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983.
Địa chỉ: số S, ấp P, xã P1, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho ông Trương Thanh N số tiền 297.869.000 (hai trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm sáu mươi chín nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm nộp là 14.893.450 (mười bốn triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, bốn trăm năm mươi) đồng. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm hoàn lại cho ông Trương Thanh N số tiền án phí đã nộp là 7.268.000 (bảy triệu, hai trăm sáu mươi tám nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00004765 ngày 07/3/2024.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan